

## BẢNG TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT CỬA CUỐN NAN NHÔM

Dùng cho cửa: M70, M71

Lần sửa đổi: 05

Mã: TC-01/CC.M70-M71

Ngày áp dụng: 01/07/2022

I Thân cửa, quy cách																	
1	Mặt cắt nan, Lỗ thoáng, Headroom																
		Nan M70A Nan M70B		Nan M71A Nan M71B													
<b>Loại cửa</b>		<b>M70/M70.PC</b>				<b>M71/M71.PC</b>											
2	Cao x Rộng phủ bì tối đa	S42.0m2 = H6.0m x W7.0m				S39.0m2 = H6.0m x W6.5m											
3	Cao x Rộng phủ bì tối thiểu	S7.0m2 = H2.5m x W2.8m				S7.0m2 = H2.5m x W2.8m											
4	Vị trí lỗ cuốn	Trong/Ngoài				Trong/Ngoài											
5	Vật liệu thân cửa	Nhôm 6063 T5				Nhôm 6063 T5											
6	Nan cửa	Nan 2 lớp dày 1.2-1.5mm ±5%, có gioăng lông giảm chấn				Nan 2 lớp dày 1.1-1.3mm ±5%, có gioăng lông giảm chấn											
7	Gioăng lông giảm chấn	Độ dài 450mm/cái				Độ dài 450mm/cái											
8	Bề mặt sơn	Sơn tĩnh điện ngoài trời cao cấp (Tiger / Akzonobel)				Sơn tĩnh điện ngoài trời cao cấp (Tiger / Akzonobel)											
9	Màu sắc	#15 (trắng sữa), #17 (nâu đậm)				#03 (cafe)											
10	Cải nan PC (nếu có)	Cải PC mẫu M1, M2, M3, M4, M5, M6; Hàng PC trên cùng ≤ (Hpb - 900mm)															
11	Lỗ thoáng	7x100x50mm; hình lục giác dài, giữ hình đồng tiền; xếp kiểu so le															
12	Bộ bít đầu nan	Nhựa kỹ thuật															
13	Thanh đáy	Bộ thanh đáy TD470+461+473, sơn tĩnh điện															
14	Gioăng đáy	Nhựa PVC															
15	Tem cửa	Tem ALUROLL															
16	In chữ điện tử	Theo quy định															
17	Bao gói	Bọc carton tiêu chuẩn															
<b>II Lựa chọn bộ tời, Khung kỹ thuật</b>																	
1	Loại bộ tời tương ứng với Diện tích, Chiều cao giới hạn; Lưu ý khoảng cách gà sau ray KC	S200 ( S<=11.5m2, Hpb<=5.6m ) ; S300 ( S<=17m2, Hpb<=5.6m ) AH300A ( S<=17m2, Hpb<=6.5m ) ; AK300A ( S<=16.5m2, Hpb<=5.6m ) AH500A ( S<=28m2, Hpb<=6.5m ) ; AK500A ( S<=28m2, Hpb<=5.6m ) AH800A ( S<=42m2, Hpb<=6.0m ) AK800A ( S<=42m2, Hpb<=5.6m, sau ray >=140mm ) AH1000A ( S<=42m2, Hpb<=7.0m, sau ray >=140mm )				S200 ( S<=12m2, Hpb<=5.6m ) ; S300 ( S<=18m2, Hpb<=5.6m ) AH300A ( S<=18m2, Hpb<=6.5m ) ; AK300A ( S<=18m2, Hpb<=5.6m ) AH500A ( S<=30.5m2, Hpb<=6.5m ) ; AK500A ( S<=30m2, Hpb<=5.6m ) AH800A ( S<=39m2, Hpb<=6.0m ) AK800A ( S<=39m2, Hpb<=5.6m, sau ray >=140mm ) AH1000A ( S<=39m2, Hpb<=6.5m, sau ray >=140mm )											
2	Phụ kiện của bộ tời đồng bộ	01 Motor, 01 Hộp điều khiển AA803 (cho AH / AK) hoặc AA803.P (cho AH / AK (đảo chiều không dây)), 02 Tay điều khiển DK1, 01 Bộ nút bấm Âm tường AT2.P, 01 Bộ mặt bích (Mặt bích chính; Giá T, gối đỡ, đầu trục nhựa/ Mặt bích phụ, đầu trục thép)				01 Motor, 01 Hộp điều khiển AA806 (cho S200/300) , 02 Tay điều khiển DK3, 01 Nút bấm Âm tường AT6, 01 Bộ mặt bích (Mặt bích chính; Giá T, gối đỡ, đầu trục nhựa/ Mặt bích phụ, đầu trục thép)											
3	Đảo chiều cho bộ tời đồng bộ	Bộ tự ngắt (tự dừng) cho bộ tời AH / AK / S				Đảo chiều không dây dùng cho bộ tời AH / AK (đảo chiều không dây)											
<b>Lựa chọn nhanh Bộ tời AH / AK / S</b>		<b>Wpb (mm) M70/M70.PC</b>								<b>Wpb (mm) M71/M71.PC</b>							
		2800-3500	3501-4000	4001-4500	4501-5000	5001-5500	5501-6000	6001-6500	6501-7000	2800-3500	3501-4000	4001-4500	4501-5000	5001-5500	5501-6000	6001-6500	
<b>Hpb (mm)</b>	2500-2800	S200 AH/AK300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK500	AH/AK500	S200 AH/AK300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK500	
	2801-3200	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK500	AH/AK500	
	3201-3600	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	
	3601-4000	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	
	4001-4400	AH/AK/S300	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	
	4401-4800	AH/AK/S300	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK800	AH/AK800	AH/AK/S300	AH/AK/S300	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK800
	4801-5200	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK800	AH/AK800	AH/AK800	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK800	AH/AK800
	5201-5600	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK800	AH/AK800	AH/AK800	AH/AK800	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK500	AH/AK800	AH/AK800	AH/AK800
5601-6000	AH500	AH500	AH500	AH800	AH800	AH800	AH800	AH800	AH500	AH500	AH500	AH500	AH800	AH800	AH800	AH800	
5	Số lượng con lăn	2			3				2			3					
6	Thép hộp làm khung (mạ kẽm)	20x40	25x50			30x60				20x40	25x50			30x60			
7	Trục	Ø113.5x2.5 mạ kẽm			Ø113.5x4 sơn/mạ kẽm		Ø168x3.96 sơn/mạ kẽm		Ø113.5x2.5 mạ kẽm			Ø113.5x4 sơn/mạ kẽm		Ø168x3.96 sơn/mạ kẽm			
8	Pully	P270S-114						P270S-168			P270S-114						P270S-168
9	Bên phụ	Gối đỡ, đầu trục nhựa						Mặt bích phụ, đầu trục thép			Gối đỡ, đầu trục nhựa						Mặt bích phụ, đầu trục thép
10	Giá đỡ (mạ kẽm)	V50x50x5				V63x63x5		V50x50x5				V63x63x5					
<b>III Ray</b>																	
1	Ray nhôm U87NS (tiêu chuẩn)	Nhôm 6063 T5 sơn tĩnh điện màu #07 (ghi đậm), kích thước mặt cắt 87x32mm, Wpb = Wtt + 174mm															
2	Ray nhôm hộp U120.NS	Nhôm 6063 T5 sơn tĩnh điện màu #07 (ghi đậm), kích thước mặt cắt 120x52mm, Wpb = Wtt + 240mm															
<b>IV Phụ kiện lựa chọn thêm</b>																	
1	Lưu điện (UPS)	P1000/ E1000 (dùng cho bộ tời 200/300/500); P2000/ E2000 (dùng cho bộ tời 200/300/500/800), P3000 (dùng cho bộ tời 800/1000)															
2	Còi báo động	C2 dùng HDK AA803; C2.P dùng HDK AA803.P															
3	Mạch đèn báo sáng	MD dùng cho HDK AA803 / AA803.P															
4	Khung hộp	Khung mặt bích đứng đồng cơ bên trên; Khung vát cạnh; Trục đồng bộ không lấy khung (chiều dài trục tiêu chuẩn = Wpb + 100mm)															

- Các thông số có thể thay đổi mà không cần phải báo trước; thông số độ dày và trọng lượng của nan là giá trị trung bình ±5% sai số do công nghệ đúc ép nhôm.
- Khi khách hàng có yêu cầu đặt "Cửa ngoài tiêu chuẩn kích thước quy định" thì phải có xác nhận của phòng QLĐH thuộc Austdoor và phải chịu các chi phí phát sinh liên quan
- Do tiêu chuẩn chiều dài trục và ray, trong một số trường hợp trục và ray sẽ được hàn nối nhưng vẫn đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật và điều kiện bảo hành của Nhà sản xuất.
- Vật tư đồng bộ bộ tời và lựa chọn thêm tham khảo bảng tiêu chuẩn bộ tời mã TC-01/BT



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Dương Trạch Nguyễn*